

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Phủ
2. Bà Bùi Thị Hòa Bình

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1075/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 10 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn:

1. Ông Trịnh Phi L, sinh năm 1952
2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948

Địa chỉ: 250 Quốc Lộ 13, Phường 26, quận B, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Trịnh Phi V (giấy ủy quyền số 18596 quyền số 11/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 08/11/2021, tại Văn phòng Công chứng B–Thành phố H)

Địa chỉ: 250 Quốc Lộ 13, Phường 26, quận B, Thành phố H

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trường G, sinh năm 1986

Địa chỉ: 48/8/1A Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận B, Thành phố H.

Địa chỉ liên lạc: 19 Hát Giang, Phường 02, quận T, Thành phố H

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Nguyên đơn ông Trịnh Phi L, bà Nguyễn Thị H do ông Trịnh Phi V đại diện theo ủy quyền và bị đơn ông Nguyễn Trường G cùng thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

Hai bên đồng ý chấm dứt hợp đồng thuê nhà ký ngày 25/3/2020 giữa ông Trịnh Phi L, bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Trường G đối với nhà tại địa chỉ số 250 quốc lộ 13, Phường 26, quận B, Thành phố H.

Ông Nguyễn Trường G không còn bất kỳ trách nhiệm và nghĩa vụ nào đối với hợp đồng thuê nhà trên (tiền thuê nhà các tháng), cũng như đối với nguyên đơn.

Bị đơn đồng ý giao lại toàn bộ tài sản, nội thất gắn liền với nhà thuê như biên bản xem xét thẩm định 12/5/2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh cho nguyên đơn. Nguyên đơn được quyền sử dụng các tài sản trên.

Về tiền cọc 140.000.000 đồng bị đơn đồng ý giao cho nguyên đơn được toàn quyền sử dụng, định đoạt để cần trừ các nghĩa vụ của bị đơn.

3. Về án phí: Án phí hòa giải thành 300.000 đồng, nguyên đơn thỏa thuận chịu án phí toàn bộ nhưng nguyên đơn trên 60 tuổi nên vụ án thuộc trường hợp người khởi kiện được miễn nộp tiền tạm ứng án phí phần nguyên đơn là 150.000 đồng theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn còn phải nộp 150.000 đồng theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Tùng**

